

Số: /HD-SCT

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

HƯỚNG DẪN

Thực hiện và xét công nhận tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 thuộc lĩnh vực công thương trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Căn cứ Luật Thương mại điện tử số 122/2025/QH15 của Quốc Hội;

Căn cứ Quyết định số 19/QĐ-TTCP ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt nông thôn mới hiện đại và tỉnh, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026 – 2030;

Căn cứ Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Thông tư số 17/2026/TT-BCT ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số nội dung tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 33/2022/TT-BCT ngày 20/12/2022 của Bộ Công Thương ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Công Thương.

Căn cứ Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai;

Sở Công Thương hướng dẫn thực hiện và xét công nhận tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 thuộc lĩnh vực công thương trên địa bàn thành phố Đồng Nai, như sau:

PHẦN A

TRÌNH TỰ THỰC HIỆN

1. Bước 1

Ủy ban nhân dân (UBND) xã lập hồ sơ đề nghị đánh giá, xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới đối với tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 thuộc lĩnh vực công thương trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Hồ sơ phải được chuẩn bị đầy đủ, đóng thành tập, sắp xếp thứ tự theo các biểu mẫu và danh mục minh chứng được quy định tại Điều 7, Quyết định số 19/QĐ-TTCT ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ (Mẫu 1.1 và Mẫu 1.3); Hướng dẫn của Sở Công Thương.

2. Bước 2

UBND xã nộp hồ sơ trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Sở Công Thương Đồng Nai tại địa chỉ: Số 02 đường Nguyễn Văn Trị, phường Trảng Biên, thành phố Đồng Nai.

- Thời gian nhận và trả kết quả:

+ Sáng: Từ 7h00 đến 11h30

+ Chiều: Từ 13h00 đến 16h30

(Trừ thứ bảy, Chủ nhật và các ngày lễ)

3. Bước 3: Thẩm định hồ sơ và khảo sát thực tế

- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Công Thương sẽ có văn bản thông báo cho UBND xã để bổ sung, hoàn thiện. Địa phương có trách nhiệm bổ sung hồ sơ trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo.

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Sở Công Thương sẽ tổ chức Đoàn thẩm định để tiến hành khảo sát, đánh giá thực tế tại địa phương.

- Thành phần Đoàn thẩm định gồm: Đại diện Sở Công Thương, đại diện UBND xã và các đơn vị chuyên môn, kỹ thuật có liên quan (ví dụ: Phòng Kinh tế, Điện lực địa phương, Đội QLTT).

Bước 4: Xử lý và trả kết quả

Chậm nhất 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương sẽ ban hành văn bản chính thức về kết quả đánh giá mức độ đạt chuẩn của xã đối với các tiêu chí thuộc lĩnh vực Công Thương. Văn bản này là cơ sở để địa phương hoàn thiện hồ sơ chung trình cấp có thẩm quyền xem xét, công nhận.

PHẦN B

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MỘT SỐ NỘI DUNG TIÊU CHÍ THUỘC BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ XÃ NÔNG THÔN MỚI

GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

Mục 1

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NỘI DUNG TIÊU CHÍ “2.4. TỶ LỆ HỘ CÓ ĐĂNG KÝ TRỰC TIẾP VÀ ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐIỆN SINH HOẠT, SẢN XUẤT ĐẢM BẢO AN TOÀN, TIN CẬY VÀ ỔN ĐỊNH”

I. Tiêu chí số 2.4: Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định:

1. Có hệ thống điện (bao gồm các nguồn điện từ lưới điện quốc gia hoặc ngoài lưới điện quốc gia; hệ thống các đường dây trung áp, hệ thống các trạm biến áp phân phối, các đường dây hạ áp, công tơ đo đếm phục vụ sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của nhân dân) đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, an toàn, tin cậy của ngành điện. Có hệ thống dây dẫn sau công tơ về hộ gia đình, hệ thống bảng điện và sau bảng điện của hộ sử dụng điện đảm bảo an toàn.

2. Đạt tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định: Xã nhóm 1 đạt $\geq 99\%$; Xã nhóm 2 đạt $\geq 99\%$; Xã nhóm 3 đạt $\geq 98\%$.

II. Đánh giá nội dung tiêu chí

Đánh giá nội dung tiêu chí “2.4: Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định” trên địa bàn cấp xã thực hiện theo nhận dạng, mức xác nhận kết quả của từng nội dung theo các mục thực hiện được hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục I kèm theo Hướng dẫn này.

Mục 2

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NỘI DUNG TIÊU CHÍ “2.5. CƠ SỞ HẠ TẦNG THƯƠNG MẠI NÔNG THÔN”

I. Tiêu chí “2.5. Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn” trên địa bàn cấp xã bao gồm các nội dung sau:

1. Chợ ở nông thôn: Quy định tại Mục 1 Phụ lục II kèm theo Hướng dẫn này.
2. Cơ sở bán lẻ khác: Quy định tại Mục 2 Phụ lục II kèm theo Hướng dẫn này.
3. Tiêu chí, yêu cầu chung đối với chợ kinh doanh thực phẩm, cơ sở kinh doanh thực phẩm theo TCVN 11856:2017: Quy định tại Mục 3, 4, 5 Phụ lục II kèm theo Hướng dẫn này.

II. Đánh giá nội dung tiêu chí

Đánh giá nội dung tiêu chí “2.5. Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn” trên địa bàn cấp xã được phân loại theo các nhóm xã như sau:

1. Xã nhóm 1 được công nhận đạt tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn mới khi đáp ứng một trong các yêu cầu sau:

a) Có chợ đạt chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm theo TCVN 11856:2017 đáp ứng các yêu cầu quy định tại Mục 3 Phụ lục II kèm theo Hướng dẫn này.

b) Có siêu thị hạng 3 trở lên theo quy định tại Mục 2a Phụ lục II kèm theo Hướng dẫn này.

2. Xã nhóm 2 được công nhận đạt tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn mới khi đáp ứng một trong các yêu cầu sau:

a) Có chợ đạt tiêu chí quy định tại Mục 1 Phụ lục II và đáp ứng các *Yêu cầu chung* theo tiêu chuẩn đánh giá chợ kinh doanh thực phẩm quy định tại Mục 4 Phụ lục II kèm theo Hướng dẫn này.

b) Có chợ đạt tiêu chí quy định tại Mục 1 Phụ lục II và chợ có ít nhất 01 (một) khu vực kinh doanh đáp ứng *Yêu cầu đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm tại chợ* quy định tại Mục 5 Phụ lục II kèm theo Hướng dẫn này.

c) Có siêu thị mini trở lên theo quy định tại Phụ lục II kèm theo Hướng dẫn này.

3. Xã nhóm 3 được công nhận đạt tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn mới khi đáp ứng một trong các yêu cầu sau:

a) Có chợ đạt tiêu chí quy định tại Mục 1 Phụ lục II kèm theo Hướng dẫn này.

b) Có một trong các loại hình cơ sở bán lẻ khác phù hợp quy định tại Mục 2 Phụ lục II kèm theo Hướng dẫn này.

4. Đối với xã không có hoặc chưa có cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trong quy hoạch hoặc đã có quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng chưa đầu tư xây dựng thì xem xét, đánh giá không đạt về Tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn.

Mục 3

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NỘI DUNG TIÊU CHÍ 3.10. “CÓ CỤM CÔNG NGHIỆP ĐƯỢC QUY HOẠCH, ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐẢM BẢO ĐÁP ỨNG CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT”

I. Tiêu chí “Có cụm công nghiệp được quy hoạch, đầu tư xây dựng đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật” trên địa bàn cấp xã gồm các nội dung sau:

1. Cụm công nghiệp có trong Danh mục các cụm công nghiệp thuộc Quy hoạch/Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về quy hoạch và pháp luật có liên quan.

2. Cụm công nghiệp được thành lập, mở rộng theo quy định về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

3. Cụm công nghiệp được đầu tư xây dựng đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật.

Trường hợp cụm công nghiệp nằm trong phạm vi từ 02 đơn vị hành chính xã trở lên, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao một Ủy ban nhân dân xã đánh giá nội dung tiêu chí cụm công nghiệp trên địa bàn.

II. Đánh giá nội dung tiêu chí

Đánh giá nội dung tiêu chí “Có cụm công nghiệp được quy hoạch, đầu tư xây dựng đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật” được phân loại theo các nhóm xã như sau:

1. Xã nhóm 1 và xã nhóm 2 được công nhận đạt tiêu chí “Có cụm công nghiệp được quy hoạch, đầu tư xây dựng đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật” khi đáp ứng các nội dung I, II, III tại Phụ lục III kèm theo Hướng dẫn này.

2. Xã nhóm 3 được công nhận đạt tiêu chí “Có cụm công nghiệp được quy hoạch, đầu tư xây dựng đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật” khi đáp ứng các nội dung I, II và 3.4 tại Phụ lục III kèm theo Hướng dẫn này.

Mục 4

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NỘI DUNG TIÊU CHÍ “7.3. TRIỂN KHAI HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ”

I. Tiêu chí “7.3. Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử” trên địa bàn cấp xã gồm các nội dung sau:

1. Năng lực và kỹ năng số

a) Kỹ năng số dành cho chủ thể kinh doanh: Chủ thể kinh doanh được đào tạo về một trong các kỹ năng sau: kỹ năng bán hàng livestream, kỹ năng bán hàng qua mạng/trực tuyến, kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong thương mại điện tử, kỹ năng quảng cáo số, kỹ năng bán hàng xuyên biên giới hoặc các khóa đào tạo khác phục vụ hoạt động thương mại điện tử.

b) Kỹ năng số dành cho cán bộ quản lý: Cán bộ xã và cán bộ công chức, viên chức làm công tác quản lý trên địa bàn được đào tạo về một trong các kỹ năng sau: thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong thương mại điện tử; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong thương mại điện tử; đấu tranh chống hàng giả trong thương mại điện tử hoặc các khóa đào tạo khác liên quan tới công tác quản lý nhà nước về thương mại điện tử.

c) Kỹ năng số cơ bản dành cho người dân: Người dân biết sử dụng điện thoại thông minh (smartphone) để tra cứu thông tin, giá cả thị trường và xem giới thiệu sản phẩm qua nền tảng số thương mại điện tử, mạng xã hội.

d) Kỹ năng an toàn thông tin số: Người dân được phổ biến kiến thức về nhận biết và phòng tránh lừa đảo trên không gian mạng khi giao dịch mua bán.

2. Hệ sinh thái cộng đồng thương mại điện tử địa phương

a) Tổ hỗ trợ thương mại điện tử cộng đồng: Có tổ hỗ trợ do xã lập ra (thường là Đoàn thanh niên hoặc Hội phụ nữ, v.v...) để trực tiếp hỗ trợ, giúp đỡ chủ thể kinh doanh, người dân chụp ảnh, viết bài và vận hành gian hàng số hoặc hướng dẫn các kỹ năng số trong thương mại điện tử.

b) Nhóm hỗ trợ, kết nối: Có nhóm hỗ trợ do các xã lập ra trên các nền tảng số để hỗ trợ người dân địa phương bán hàng trên mạng xã hội (Zalo, Facebook...), tham gia vào hoạt động thương mại điện tử.

c) Chủ thể tiêu biểu: Có chủ thể kinh doanh địa phương đóng vai trò “đầu tàu” hay “dẫn dắt” các chủ thể kinh doanh khác trong địa phương triển khai thương mại điện tử và hỗ trợ thu mua, nhận ký gửi sản phẩm để bán hộ cho người dân.

d) Dịch vụ logistics và giao nhận: Có đơn vị cung ứng dịch vụ bưu chính, chuyên phát hoặc logistics trên địa bàn xã thực hiện dịch vụ lấy hàng tận nơi, giao hàng cho tổ chức, cá nhân tham gia thương mại điện tử (đơn vị cung ứng dịch vụ có thể đặt trên địa bàn xã hoặc liên xã).

đ) Số lượng phiên Livestream bán hàng: Các đơn vị thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, ủy ban nhân dân xã chủ trì tổ chức các phiên livestream để bán các sản phẩm, dịch vụ đặt trưng của địa phương.

3. Mức độ triển khai hoạt động thương mại điện tử

a) Mức độ tham gia kinh doanh trực tuyến: Tỷ lệ chủ thể kinh doanh tại địa bàn triển khai hoạt động bán hàng trên các nền tảng thương mại điện tử.

b) Mức độ hiện diện của sản phẩm địa phương trên các nền tảng số thương mại điện tử: Các sản phẩm OCOP (3 sao trở lên) hoặc các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (từ cấp tỉnh trở lên) của xã trung bày, giới thiệu hoặc bán trên các nền tảng thương mại điện tử được Bộ Công Thương hoặc Sở Công Thương địa phương xác nhận.

c) Mức độ ứng dụng truy xuất nguồn gốc: Các sản phẩm OCOP (3 sao trở lên) hoặc các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (từ cấp tỉnh trở lên) của xã có mã QR truy xuất nguồn gốc, minh bạch hóa quy trình sản xuất trên môi trường trực tuyến.

d) Tổng giá trị giao dịch thương mại điện tử của các chủ thể kinh doanh trên địa bàn xã.

II. Đánh giá nội dung tiêu chí

Đánh giá nội dung tiêu chí “7.3. Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử” trên địa bàn cấp xã thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Hướng dẫn này.

Trên đây là hướng dẫn Thực hiện và xét công nhận tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 thuộc lĩnh vực công thương trên địa bàn thành phố Đồng Nai đề nghị Ủy ban nhân dân các xã tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Công Thương (báo cáo);
- Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai (báo cáo);
- Các sở, ngành cấp thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã;
- Phòng Kinh tế các xã;
- Công ty Điện lực Đồng Nai;
- Giám đốc và Phó Giám đốc;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Công Thương;
- Đăng tải website Sở Công Thương;
- Lưu: VT, QLTM.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Dương Hùng